

Số: 3644/QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề án Quy hoạch chi tiết Bệnh viện K cơ sở Tân Triều, tỷ lệ 1/500
Địa điểm: xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thủ đô ngày 21/11/2012;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17/6/2009 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị; Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng; Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 quy định về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 1259/QĐ-TTg ngày 26/7/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch chung xây dựng Thủ đô Hà Nội đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 13/8/2015 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000;

Căn cứ Quyết định số 3828/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND Thành phố phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết Bệnh viện K cơ sở Tân Triều, tỷ lệ 1/500;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc Hà Nội tại Tờ trình số 3104/TTr-QHKT ngày 05/7/2023 và Báo cáo thẩm định số 3105/BC-QHKT ngày 05/7/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết Bệnh viện K cơ sở Tân Triều, tỷ lệ 1/500 tại xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, Hà Nội với những nội dung chủ yếu sau:

1. Vị trí, ranh giới và quy mô nghiên cứu.

a. Vị trí: Khu đất nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết thuộc địa giới hành chính xã Tân Triều, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

b. Phạm vi, ranh giới nghiên cứu:

- Phía Tây giáp nút giao đường Phan Trọng Tuệ với đường Nguyễn Xiển - Xa La.



- Phía Tây Nam giáp đường Phan Trọng Tuệ.
- Phía Tây Bắc giáp đường Nguyễn Xiển - Xa La và đất trống.
- Phía Đông Nam giáp Khu đô thị mới Cầu Bươu và đất trống.
- Phía Đông Bắc giáp đất trống (khu đất Trung tâm ghép tạng - Học viện Quân y).

c. Quy mô nghiên cứu lập quy hoạch:

- Tổng diện tích đất nghiên cứu lập quy hoạch khoảng 66.279,7 m².
- Quy mô giường bệnh: 1.000 giường.

2. Tính chất, chức năng sử dụng đất:

- Theo Quy hoạch phân khu đô thị GS, tỷ lệ 1/5000 đã được UBND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 3976/QĐ-UBND ngày 13/8/2015, khu đất lập quy hoạch có chức năng đất công cộng thành phố (ký hiệu bệnh viện, trung tâm y tế khu vực).

- Tính chất, chức năng của khu đất: Bệnh viện; Là bệnh viện hợp chuẩn chuyên khoa ung bướu hạng đặc biệt của Việt Nam với công nghệ kỹ thuật cao và chuyên sâu, đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh, nghiên cứu y học, hợp tác quốc tế, đào tạo nhân lực y tế trong lĩnh vực ung bướu.

3. Mục tiêu và nguyên tắc lập quy hoạch:

- Làm cơ sở cho dự án xây dựng bổ sung, hoàn chỉnh Bệnh viện K cơ sở Tân Triều hợp chuẩn Bệnh viện khoa ung bướu hạng đặc biệt của Việt Nam; có hệ thống hạ tầng dịch vụ, cơ sở vật chất đồng bộ, có giá trị cao về kiến trúc cảnh quan và môi trường.

- Tạo tiền đề cho việc xây dựng theo hướng cập nhật và phát triển dây chuyền khám chữa bệnh tiên tiến theo các chuẩn mực Quốc gia và Quốc tế; đảm bảo có hệ thống kỹ thuật hiện đại, tiên tiến, tiện ích cao cho việc quản lý, sử dụng năng động và bền vững.

- Tuân thủ chức năng sử dụng đất, các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc, hạ tầng kỹ thuật của Quy hoạch phân khu đô thị GS được duyệt và Quy chuẩn Việt Nam, Tiêu chuẩn thiết kế hiện hành có liên quan; đảm bảo kết nối hạ tầng kỹ thuật đồng bộ trong khu đất Dự án và khu vực lân cận.

- Làm cơ sở pháp lý để các cơ quan chức năng và chính quyền địa phương quản lý xây dựng theo quy hoạch.

4. Nội dung quy hoạch chi tiết:

4.1. Về quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất:

Khu đất nghiên cứu lập quy hoạch chi tiết Bệnh viện K cơ sở Tân Triều, tỷ lệ 1/500 có tổng diện tích khoảng 66.279,7 m², bao gồm:

- Diện tích đất nằm trong phạm vi mở đường theo quy hoạch: 464 m².

- Diện tích đất xây dựng Bệnh viện 65.815,7 m², có các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc cơ bản sau:

+ Diện tích xây dựng công trình khoảng 25.740m².

+ Mật độ xây dựng toàn khu khoảng 39%.

+ Tổng diện tích sàn công trình (không gồm diện tích sàn tầng hầm): 166.387m².

+ Hệ số sử dụng đất toàn khu khoảng 2,5 lần.

+ Tầng cao công trình: 1 ÷ 9 tầng (không bao gồm tầng hầm).

+ Diện tích đất cây xanh, mặt nước khoảng 20.940m².

+ Diện tích đường giao thông nội bộ và bãi đỗ xe khoảng 19.136m²

Bảng tổng hợp chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc

TT	Hạng mục	Ký hiệu	Diện tích đất	Diện tích xây dựng	Mật độ xây dựng	Diện tích sàn xây dựng	Tầng cao	Hệ số sử dụng đất	Ghi chú
			(m ²)	(m ²)	(%)	(m ²)	(tầng)	(lần)	
	Tổng cộng		66.279,7						
A	Đất làm đường theo quy hoạch	GT	464						
		GT01	249						
		GT02	130						
		GT03	85						
B	Đất xây dựng bệnh viện		65.815,7	25.740	39	166.387	1 - 9	2,5	
1	Trung tâm khám và điều trị trong ngày	CT-01		2.938		26.438	9		Xây dựng mới
2	Trung tâm xạ trị proton, hạt ion nặng và trung tâm y tế quốc tế	CT-02		1.513		13.613	9		Xây dựng mới
3	Nhà dịch vụ bệnh nhân và thân nhân	CT-03		2.214		19.926	9		Xây dựng mới
4	Nhà cầu	NC		4.901		23.257			
+	Nhà cầu số 1	NC-01		2.143		10.713	5		
+	Nhà cầu số 2	NC-02		410		2.050	5		
+	Nhà cầu số 3	NC-03		625		1.875	3		
+	Nhà cầu số 4	NC-04		523		2.615	5		Xây dựng mới
+	Nhà cầu số 5	NC-05		427		2.135	5		
+	Nhà cầu số 6	NC-06		446		2.228	5		
+	Nhà cầu số 7	NC-07		146		730	5		Hiện có
+	Nhà cầu số 8	NC-08		183		913	5		giữ nguyên
5	Nhà hành chính, khám, điều trị trong ngày, kỹ thuật nghiệp vụ	CT-04		5.324		31.946	6		Hiện có, cải tạo nâng tầng
6	Khoa dinh dưỡng, khoa quản lý nhiễm khuẩn và dịch vụ	CT-05		2.684		16.102	6		
7	Khu xạ trị (cũ)	CT-06		1.243		1.243	1		Hiện có, cải tạo
8	Khối điều trị nội trú	CT-07		4.838		33.863	7		Hiện có
9	Nhà thường trực			86		86	1		giữ nguyên
10	Cây xanh, mặt nước		20.940						
	Cây xanh cảnh quan 01	CX-01	4.825						
	Cây xanh cảnh quan 02	CX-02	2.274						
	Cây xanh cảnh quan 03	CX-03	1.235						
	Cây xanh cảnh quan 04	CX-04	1.931						
	Cây xanh cảnh quan 05	CX-05	336						
	Cây xanh cảnh quan 06	CX-06	1.992						
	Cây xanh cảnh quan 07	CX-07	1.102						
	Cây xanh cảnh quan 08	CX-08	383						
	Cây xanh cảnh quan 09	CX-09	793						
	Cây xanh cảnh quan 10	CX-10	797						
	Cây xanh cảnh quan 11	CX-11	658						
	Cây xanh cảnh quan 12	CX-12	671						
	Cây xanh cảnh quan 13	CX-13	638						
	Cây xanh cảnh quan 14	CX-14	505						
	Cây xanh cảnh quan 15	CX-15	597						
	Cây xanh cảnh quan 16	CX-16	452						
	Cây xanh cảnh quan 17	CX-17	1.230						

	Mặt nước 01	MN-01	213					
	Mặt nước 02	MN-02	310					
11	Bãi đỗ xe (nội)		1.714					Xây dựng mới
	Bãi đỗ xe 01	BDX-01	952					
	Bãi đỗ xe 02	BDX-02	762					
12	Đường giao thông nội bộ		17.422					

Ghi chú:

- Số tầng cao công trình chưa bao gồm tầng hầm, tum thang kỹ thuật.
- Diện tích sàn xây dựng và hệ số sử dụng đất đã bao gồm diện tích sàn kỹ thuật, phụ trợ của các tầng (không bao gồm diện tích sàn tum thang).
- Khi lập phương án thiết kế cải tạo nâng cấp và xây mới (ngầm và nội) các hạng mục công trình trong khu đất phải đảm bảo các điều kiện an toàn về kết cấu cho bản thân công trình có ý kiến của cơ quan chức năng kiểm tra, thẩm định.

4.2. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị:

- Nguyên tắc: Tuân thủ Quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, các chỉ tiêu không chế được xác lập trong đồ án quy hoạch được duyệt; Thiết kế các công trình kiến trúc thống nhất về hình thức, phong cách kiến trúc, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp với yêu cầu sử dụng, hài hoà với cảnh quan kiến trúc khu vực; tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn và các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố đối với các công trình có liên quan.

- Giải pháp chính:

+ Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan của toàn khu Bệnh viện có bố cục vừa tập trung vừa phân tán. Công trình trong Bệnh viện là một tổ hợp liên hoàn có tầng cao phổ biến là 6 - 9 tầng. Các khối công trình được nghiên cứu phù hợp yêu cầu công năng, khoảng thoáng, làm tiền đề cho phương án kiến trúc theo hướng hiện đại mới giàu tính biểu cảm; hình thành các tuyến, điểm nhìn có giá trị thẩm mỹ với điểm nhấn là các tòa nhà hoặc các không gian cảnh quan; hình thành các hướng nhìn chính từ các tuyến đường lớn của Thành phố giáp khu quy hoạch.

+ Bố trí hành lang, nhà cầu kết nối giữa các tòa nhà là những tuyến kiến trúc cảnh quan. Cảnh quan Bệnh viện có hệ thống cây xanh đa dạng, phong phú. Cây xanh gồm các loại sân vườn, cây theo tuyến, cây độc lập; Đặc biệt cây xanh được trồng trên mái một số công trình nhằm phát triển cảnh quan sinh thái theo chiều cao, cải thiện điều kiện vi khí hậu, môi trường và tăng hiệu quả sử dụng công trình trong toàn khu bệnh viện.

- Các công trình điểm nhấn, tuyến, trục không gian chủ đạo:

+ Công trình điểm nhấn theo hướng nhìn Bắc - Nam là tòa nhà 9 tầng (Khu dịch vụ thân nhân và bệnh nhân); Trung tâm xạ trị proton, hạt ion nặng và Trung tâm y tế Quốc tế; Theo hướng Đông Tây là tòa nhà 9 tầng Trung tâm khám và điều trị trong ngày và các tòa Nhà hành chính, khám và điều trị trong ngày, kỹ thuật nghiệp vụ. Đây cũng là các tuyến trục kiến trúc cảnh quan chính, tạo diện mạo với các khối nhà từ 6 - 9 tầng kết hợp với công, hàng rào, tiểu cảnh sân vườn.

+ Điểm nhấn cảnh quan là khu vực cây xanh cảnh quan về hai bên tả hữu của khu nhà hành chính, khám và điều trị nội trú, kỹ thuật nghiệp vụ. Các điểm nhấn kiến trúc cảnh quan khác là các khu sân vườn đài phun nước khu vực phía nút giao đường Phan Trọng Tuệ với đường Nguyễn Xiển - Xa La, khu vực giữa của các khối nhà trong Bệnh viện với những hạng mục như các bồn cây, vật trang trí nghệ thuật, cây trang trí

- *Khoảng lùi xây dựng công trình so với chỉ giới đường đỏ:*

+ Khoảng lùi xây dựng đối với các công trình xây dựng mới (phần nổi) tối thiểu 10m.

+ Khoảng lùi xây dựng tầng hầm công trình tối thiểu 1,5m.

- *Hình khối, màu sắc, hình thức kiến trúc chủ đạo:*

+ Hình khối kiến trúc cơ bản là dạng hình hộp, tổ hợp theo nguyên tắc cân bằng, ổn định, vừa có tính thống nhất vừa có tính biến hoá để tạo điểm nhấn. Hình thức kiến trúc chủ đạo là theo phong cách hiện đại, biểu cảm bằng hình khối và chất liệu hoàn thiện. Màu sắc chủ đạo của các công trình kiến trúc là màu ghi sáng, màu chủ đạo của sân đường đi bộ có sắc độ tối hơn màu của công trình, đặc biệt một số công trình được trồng cây xanh trên mái nhằm tăng tỷ lệ cây xanh trong Bệnh viện.

+ Giải pháp thiết kế các hạng mục công trình đảm bảo yêu cầu thông thoáng, chiếu sáng tự nhiên, phục vụ bệnh nhân và người khuyết tật tiếp cận sử dụng thuận tiện, đảm bảo các yêu cầu PCCC, thoát người theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về an toàn cháy cho nhà và công trình (QCVN 06:2022/BXD).

- *Vật thể kiến trúc, cây xanh, mặt nước, điểm nhấn:*

+ *Vật thể kiến trúc:* Trong các không gian cây xanh công cộng, sử dụng các tượng trang trí, tiểu cảnh và có thể xây dựng một số hạng mục phụ trợ gồm: sân chơi, đường dạo, đài phun nước, ghế đá, một số công trình phục vụ khác làm phong phú cảnh quan, phù hợp với tính chất sử dụng theo từng ô đất, đảm bảo các yêu cầu an toàn, mỹ quan, thuận tiện đi lại và được các cơ quan thẩm quyền chấp thuận.

+ *Cây xanh:* Cây bóng mát và cây cao trang trí: trồng các loại cây rễ cọc, có đường kính tán rộng <6m, khoảng cách cây từ 6 - 8m/cây. Cây xanh cách ly của nhóm công trình nhà xác, xử lý rác thải... có tán rộng 6 - 8m, trồng kín xung quanh khu đất. Các loại cây xanh đều phải đảm bảo không có hoa quả, lá có hại cho môi trường và sức khỏe của bệnh nhân. Việc trồng cây xanh trong khu đất đáp ứng các yêu cầu sử dụng, không cản trở tầm nhìn giao thông và ảnh hưởng tới các công trình hạ tầng đô thị.

+ *Mặt nước:* Mặt nước cảnh quan được thường xuyên làm sạch bằng hệ thống liên hoàn, nhằm mục đích tạo cảnh quan và bảo vệ môi trường đồng thời vẫn phải đảm bảo thoát nước mưa tự nhiên theo thiết kế quy hoạch được duyệt.

+ *Không gian mở:* Không gian mở là khu cây xanh mặt nước chung của toàn khu quy hoạch, được trồng cây xanh với mật độ cao, kết hợp hồ nước và các tiểu cảnh... tạo cảnh quan thư giãn, nghỉ ngơi. Sử dụng các vật thể, hình ảnh, ánh sáng để nhấn mạnh không gian mở tại các trục đường giao thông.

- *Khoảng cách ly, an toàn giữa nhà và công trình đối với nhà bệnh nhân:*

Xây dựng công trình cần đảm bảo khoảng cách giữa các công trình, yêu cầu cách ly tiếng ồn và vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ...tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và phải được các cơ quan có thẩm quyền chấp thuận theo quy định.

- *Công trình tiện ích:* Công trình sử dụng công nghệ tiên tiến (công nghệ xanh), tiết kiệm năng lượng (sử dụng đèn Led cho chiếu sáng, hệ thống sử dụng năng lượng mặt trời...), bố trí hệ thống chiếu sáng mặt ngoài công trình và các vị trí kiến trúc, tiểu cảnh để tăng cảnh quan đô thị. Ngoài ra cần nghiên cứu hoàn thiện thêm các công nghệ mới như khu sạc cho xe điện tại các bãi đỗ xe ngoài trời.

4.3. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật:

a) Giao thông:

Xây dựng, cải tạo chỉnh trang một số tuyến đường hiện có cho phù hợp với các khu chức năng của bệnh viện nhằm đáp ứng được các nhu cầu về giao thông phục vụ hoạt động của xe cơ giới, xe cấp cứu, chữa cháy..., cụ thể:

+ Các tuyến đường giao thông nội bộ phục vụ cơ giới được xây dựng có quy mô mặt cắt ngang $B=6m \div 21m$ đảm bảo tối thiểu 2 làn xe.

+ Các tuyến đường đi bộ, đường dạo, sân vườn còn lại có quy mô mặt cắt ngang $B=6m \div 7,5m$.

- Bãi đỗ xe: Xây dựng 02 bãi đỗ xe trên mặt đất tại khu vực cổng ra, vào bệnh viện phía đường Phan Trọng Tuệ và đường Nguyễn Xiển - Xa La với tổng diện tích 1.714m². Xây dựng 02 bãi đỗ xe ngầm (từ 2-3 tầng hầm) phía dưới phạm vi sân vườn với tổng diện tích sàn tầng hầm khoảng 37.191m² để phục vụ nhu cầu đỗ xe của bệnh viện.

b) Chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng và hành lang bảo vệ các tuyến hạ tầng kỹ thuật:

- Chỉ giới đường đỏ: được xác định theo hồ sơ chỉ giới đường đỏ các tuyến đường đã được phê duyệt bao gồm: đường Phan Trọng Tuệ có quy mô $B=50m$; tuyến đường Nguyễn Xiển-Xa La có quy mô $B=53,5m$. Đối với tuyến đường $B=17,5m$ ở phía Đông khu đất được xác định phù hợp với quy hoạch phân khu được duyệt, thống nhất với chỉ giới đường đỏ đã quản lý và cung cấp cho các đơn vị lân cận tại khu vực.

- Chỉ giới xây dựng: Được xác định trên cơ sở chiều cao công trình và chiều rộng các tuyến đường quy hoạch xung quanh bệnh viện nêu trên.

c) Quy hoạch chuẩn bị kỹ thuật:

- San nền: Giữ nguyên theo cao độ nền hiện trạng, $H_{\min} = +6,35m$.

- Thoát nước mưa:

+ Hệ thống thoát nước mưa được thiết kế theo nguyên tắc tự chảy, thoát riêng với hệ thống thoát nước thải. Nước mưa của Bệnh viện được thu gom và thoát ra hệ thống thoát nước của khu vực trên đường Phan Trọng Tuệ và đường Nguyễn Xiển - Xa La.

+ Hệ thống thoát nước mưa hiện nay tiếp tục được sử dụng, bổ sung xây dựng mới dọc theo các tuyến đường làm mới, tuyến công này sẽ được đấu nối vào tuyến công hiện nay của Bệnh viện. Trên hệ thống thoát nước có bố trí các công trình kỹ thuật như: giếng thu nước mưa, giếng kiểm tra ... theo quy định hiện hành.

d) Quy hoạch cấp nước

- Nguồn nước: Tiếp tục sử dụng nguồn cấp nước hiện có đang cấp cho bệnh viện.

- Xây dựng dịch chuyển vị trí trạm bơm hiện nay vào bên trong công trình Trung tâm khám và điều trị trong ngày.

- Xây dựng bổ sung một số tuyến ống cấp nước phân phối $\Phi \geq 90mm$ đấu nối với hệ thống cấp nước hiện có để cấp nước cho các công trình xây dựng mới.

- Cấp nước chữa cháy: Dọc theo các tuyến ống cấp nước phân phối có đường kính $\Phi \geq 110 mm$ bố trí các họng cứu hỏa (khoảng cách, thiết kế các họng cứu hỏa đảm bảo yêu cầu kỹ thuật chuyên ngành). Quá trình triển khai tiếp theo của dự án, cần tiếp tục thực hiện các yêu cầu về PCCC tuân thủ Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24/11/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật

Phòng cháy và chữa cháy.

đ) Quy hoạch cấp điện:

- Nguồn điện: Tiếp tục sử dụng nguồn cấp điện đang cấp cho Bệnh viện. Trường hợp nhu cầu phụ tải dùng điện tăng cao đề nghị liên hệ với Công ty điện lực huyện Thanh Trì để được thỏa thuận đầu nối, cấp nguồn bổ sung cho Bệnh viện.

- Xây dựng, cải tạo trạm biến áp 22/0,4kv bên trong công trình Trung tâm khám và điều trị trong ngày, công suất 10.400 KVA (vị trí, công suất trạm biến áp sẽ được xác định cụ thể trong quá trình triển khai dự án đầu tư xây dựng được cấp thẩm quyền phê duyệt).

- Các tuyến cáp trung thế, hạ thế xây dựng, bố trí trong hào kỹ thuật.

- Hệ thống chiếu sáng giao thông, cảnh quan trong Bệnh viện tận dụng các cột đèn hiện có và quy hoạch bổ sung đèn tại các tuyến đường, khu cây xanh làm mới.

e) Quy hoạch thông tin liên lạc:

- Hệ thống thông tin liên lạc tiếp tục sử dụng nguồn cung cấp hiện nay và đảm bảo kết nối với các công trình mới.

g) Quy hoạch thoát nước thải và vệ sinh môi trường:

** Thoát nước thải:*

- Hệ thống mạng lưới thoát nước thải là hệ thống thoát nước riêng với thoát nước mưa và theo nguyên tắc tự chảy.

- Mạng lưới thoát nước thải hiện trạng tiếp tục được sử dụng để thoát nước cho các công trình hiện hữu, xây dựng mới 1 số tuyến thoát nước thải thoát cho công trình xây mới. Dọc theo các tuyến cống, tại các điểm chuyển hướng, giao nhau theo quy phạm với khoảng cách 10m÷30m xây dựng giếng kiểm tra. Vị trí giếng kiểm tra để đón nước thải từ trong các công trình sẽ được xác định trong giai đoạn thiết kế chi tiết.

- Trạm xử lý nước thải: Tiếp tục sử dụng trạm xử lý nước thải hiện nay, công suất 950m³/ngày đêm, chuyển vị trí nhà điều hành vào bên trong công trình Trung tâm khám và điều trị trong ngày.

** Vệ sinh môi trường:*

- Tổng lượng chất thải rắn của toàn Bệnh viện là khoảng 2,2 tấn.

- Rác thải bên ngoài công trình: Định hướng được bố trí hệ thống thùng rác công cộng từ 400L đến 900L tại các vị trí thích hợp, phù hợp với cảnh quan và thuận tiện sử dụng; Toàn bộ chất thải rắn của Bệnh viện được phân loại và vận chuyển đi xử lý tập trung bởi Công ty vệ sinh môi trường đô thị.

h) Quy hoạch không gian ngầm:

- Ranh giới xây dựng tầng hầm cho phép xây dựng tối đa đến chỉ giới đường đỏ khu đất.

- Các công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm: Dọc theo các trục đường giao thông xây dựng các tuyến cống thoát nước, ống cấp nước phân phối, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, thông tin liên lạc...

- Các bãi đỗ xe ngầm: Xây dựng 02 bãi đỗ xe ngầm (2-3 tầng hầm) phía dưới phạm vi sân vườn với tổng diện tích sàn khoảng 37.191m² để phục vụ nhu cầu đỗ xe của bệnh viện kết hợp bố trí các không gian hạ tầng kỹ thuật khác để phục vụ các hoạt động của bệnh viện.

- Xây dựng không gian kỹ thuật ngầm (01 tầng), diện tích khoảng 18.203m² gồm: trạm ô xy nén, bể chứa nước sạch, trạm bơm tăng áp, trạm biến áp...

i) Đánh giá môi trường chiến lược:



- Xác định các vấn đề về môi trường chính: Chất lượng không khí, tiếng ồn, đất, nước, cây xanh, nước ngầm; xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt, y tế (xác định nguồn gây ô nhiễm và khoảng cách ly, phạm vi an toàn vệ sinh) để đề xuất các giải pháp giảm thiểu tác động tiêu cực đến môi trường trong quá trình lập, thực hiện dự án đầu tư xây dựng và vận hành sử dụng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Giao Sở Quy hoạch - Kiến trúc tổ chức kiểm tra và xác nhận đồ án Quy hoạch chi tiết Bệnh viện K cơ sở Tân Triều, tỷ lệ 1/500 phù hợp với Quyết định phê duyệt này; Lưu trữ hồ sơ đồ án quy hoạch theo quy định.

- Giao UBND huyện Thanh Trì chủ trì, phối hợp cùng Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Bệnh viện K tổ chức công bố công khai quy hoạch được duyệt cho các cơ quan, tổ chức và nhân dân biết, thực hiện; Chủ tịch UBND huyện Thanh Trì, Chủ tịch UBND xã Tân Triều chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc xây dựng theo quy hoạch được duyệt, xử lý các trường hợp xây dựng sai quy hoạch theo thẩm quyền và quy định của pháp luật.

- Bệnh viện K có trách nhiệm tổ chức lập, trình UBND huyện Thanh Trì thẩm định và phê duyệt nhiệm vụ, hồ sơ thiết kế cắm mốc giới đồ án Quy hoạch chi tiết Bệnh viện K cơ sở Tân Triều tỷ lệ 1/500 được duyệt, thực hiện cắm mốc giới ngoài thực địa, bàn giao mốc giới cho chính quyền địa phương để quản lý theo quy định tại Quyết định số 82/2014/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND Thành phố Hà Nội và Thông tư số 10/2016/TT-BXD ngày 15/3/2016 của Bộ Xây dựng; Liên hệ với Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ về sử dụng đất; Triển khai thực hiện dự án đầu tư tại khu đất Bệnh viện K cơ sở Tân Triều phù hợp với Quy hoạch chi tiết được phê duyệt và Quy chuẩn, Tiêu chuẩn thiết kế chuyên ngành, tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Quy hoạch đô thị, Luật Đất đai, Luật Xây dựng ... và các quy định hiện hành của Nhà nước và Thành phố về quản lý quy hoạch, quản lý đầu tư và xây dựng hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND Thành phố, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Quy hoạch - Kiến trúc, Tài nguyên và Môi trường, Y tế; Giám đốc Bệnh viện K; Chủ tịch UBND huyện Thanh Trì; Chủ tịch UBND xã Tân Triều; Giám đốc, thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, các tổ chức, cơ quan và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đ/c Chủ tịch UBND TP;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND TP;
- VPUBNDTP: CVP, PVP V.T.Anh, các phòng: TH, ĐT^{Thắng}
- Lưu: VT, ĐT (35355, 35356)

+

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Đức Tuấn